**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: KẾT TỪ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận diện và biết cách sử dụng kết từ.

**-** Hợp tác với bạn để thực hiện yêu cầu; Nhận xét được sản phẩm của mình và của bạn.

**-** Bài kết từ giúp học sinh lớp 5 phát triển các phẩm chất như yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, và trách nhiệm thông qua các bài tập, làm việc nhóm, và sự kiên nhẫn trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

-Ti vi/ máy tính/ bài trình chiếu ppt

-Thẻ từ, thẻ câu cho HS thực hiện các BT luyện từ và câu.

**2. Học sinh**

-SGK, VBTTV tập 1

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Hoạt động Mở đầu (3 phút)** |
| -GV tổ chức trò chơi “Tấm Cám” \*Mỗi nhóm nhận một hộp nhỏ đựng các từ hỗn hợp: danh từ, tính từ, động từ, đại từ và một số từ khác… | -HS hoạt động nhóm nhỏ để phân loại danh từ, tính từ, động từ, đại từ có trong họp và dán vào bảng nhóm |
| -Gv yêu cầu HS dán các từ còn lại vào một bảng khác. | -Các nhóm báo cáo sản phẩm. |
| -GV hỏi: các em có biết các từ còn lại thuộc loại từ gì không? | -HS phát biểu theo suy nghĩ cá nhâ |
| Gv nhận xét và dẫn dắt vào bài học. |  |
| **2.Hoạt động Hình thành kiến thức mới** |  |
| ***a. Hình thành khái niệm kết từ (10 phút)***  |
| -Gv yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 1.  | -HS xác định yêu cầu của BT 1 và đọc đoạn văn.  |
| -GV yêu cầu HS thực hiện BT trong nhóm đôi. | *+ Từ “và” dùng để nối “các loài chim bạn” với “vườn cây”.* *+ Từ “nhưng” dùng để nối câu 2 với câu 1.* *+ Từ “của” dùng để nối “chú” với “trí nhớ thơ ngây”.* *+ Từ “để” dùng để nối “báo trước mùa xuân tới” với “một cành hoa mận trắng, biết nở cuối đông”.* |
|  | – 1 – 2 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp.  |
| -Gv yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT2  | – HS xác định yêu cầu của BT2  |
| -GV cho HS thảo luận nhóm 2 | - *Các từ in đậm có tác dụng nối các từ ngữ (các ý) trong câu, nhằm thể hiện mối quan hệ giữa các từ ngữ đó với nhau.* |
|  | – 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp.  |
| - GV nhận xét, đánh giá hoạt động, rút ra những điều em cần ghi nhớ về kết từ.  | - HS nghe |
| **3.Hoạt động Luyện tập, thực hành** |  |
| ***b.Luyện tập nhận diện kết từ (05 phút)***  |
| -Gv yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT3  | – HS xác định yêu cầu của BT3 |
| -Gv tổ chức cho HS hoạt động nhóm theo kĩ thuật *Khăn trải bàn.* | *của, của, nhưng, rồi.* *và, như, nhưng, thì, và.* |
|  | -1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp. |
| - GV nhận xét. | - HS nghe |
| ***c. Luyện tập sử dụng cặp kết từ (07 phút)***  |
| -Gv yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT4  | – HS xác định yêu cầu của BT4 |
| -Gv cho HS hoạt động nhóm nhỏ, thực hiện yêu cầu. | *a. Nhờ ... nên ...;* *b. Nếu ... thì ...;* *c. Tuy ... nhưng ...* |
|  | *-*1 – 2 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp, có thể giải thích lí do vì sao chọn cặp kết từ đó.  |
| - GV nhận xét. | - HS nghe |
| ***e. Đặt câu với kết từ cho trước (08 phút)*** |
| -Gv yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT5  | – HS xác định yêu cầu của BT5 |
| -GV hỏi: | *-* HS trả lời một số câu hỏi gợi ý |
| + Em muốn giới thiệu bài hát nào?  |  |
| + Em sẽ giới thiệu những gì về bài hát đó? | *- Tên bài hát, tên tác giả, năm sáng tác,…* |
|  | HS chơi trò chơi *Chuyền hoa* để chữa bài trước lớp.  |
| GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | - HS nghe |
| **\*Hoạt động nối tiếp (2 phút)**-Nêu lại nối dung ghi nhớ.-Chuẩn bị bài **Trả bài văn kể chuyện sáng tạo** |  |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………